

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀ CÚ
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 51/2022/QĐST-DS

Trà Cú, ngày 02 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 276/2020/TLST-DS, ngày 10 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Võ Thị Th, sinh năm 1960. Địa chỉ: ấp ÔR, xã PH, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn:* Ông Võ Văn H, sinh năm 1964. Địa chỉ: ấp ÔR, xã PH, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Võ Phú C, sinh năm 1986. Địa chỉ: ấp ÔR, xã PH, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh.

2. Ông Võ Văn Ng, sinh năm 1973. Địa chỉ: ấp ÔR, xã PH, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của ông Võ Văn H và ông Võ Văn Ng là anh Võ Phú C, sinh năm 1986, địa chỉ ấp ÔR, xã PH, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh (theo các văn bản ủy quyền ngày 25/10/2022).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Nguyên đơn bà Võ Thị Th và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Võ Phú C (đồng thời là người đại diện hợp pháp cho bị đơn ông Võ Văn H và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Võ Văn Ng) thống nhất: Bà Võ Thị Th đồng ý giao

phần đất tranh chấp có diện tích 48m^2 thuộc thửa số 1345, tờ bản đồ số 8, loại đất trồng cây lâu năm, tọa lạc ấp ÔR, xã PH, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh do bà Võ Thị Th đứng tên cho ông Võ Văn H và anh Võ Phú C.

Phần đất có kích thước tứ cận như sau:

- + Hướng Đông giáp thửa 1314 có số đo 2,3m;
- + Hướng Tây giáp đường nhựa có số đo 0.8m;
- + Hướng Nam giáp thửa 1344 có số đo 17,2m và giáp phần còn lại thửa 1345 có số đo 9,3m;
- + Hướng Bắc giáp phần còn lại của thửa 1345 có số đo 26,6m.

Ông Võ Văn H và anh Võ Phú C có trách nhiệm trả giá trị phần đất tranh chấp 48m^2 nói trên cho bà Võ Thị Th với số tiền là 43.200.000 đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Riêng diện tích đất tranh chấp theo hiện trạng sử dụng là 13 m^2 thuộc thửa 1344 tờ bản đồ số 8, tọa lạc ấp ÔR, xã PH, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh do ông Võ Văn Ng đứng tên thì ông Võ Văn Ng đồng ý giao cho ông Võ Văn H và anh Võ Phú C được quyền sử dụng làm lối đi mà không phải trả giá trị đất.

Phần đất có kích thước, tứ cận như sau:

- + Chiều ngang phía Đông giáp thửa 1344 và 1345(phần cắt tiếp giáp diềm chung không có kích thước);
- + Chiều ngang phía Tây là 1,5 m giáp đường nhựa;
- + Chiều dài phía Nam là 17m giáp phần còn lại thửa 1344;
- + Chiều dài phía Bắc là 17,2m giáp thửa 1345.

(Kèm theo sơ đồ)

- Bà Võ Thị Th và ông Võ Văn Ng có trách nhiệm giao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa 1345 và 1344 để ông Võ Văn H và anh Võ Phú C tách thửa với diện tích theo sự thỏa thuận trên.

- Đối với các tài sản có trên đất các bên đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về chi phí tố tụng: 2.871.732 đồng, bà Võ Thị Th chịu 1.435.886 đồng; ông Võ Văn H và anh Võ Phú C chịu 1.435.886 đồng. Bà Võ Thị Th đã nộp tạm ứng trước 5.000.000 đồng nên được nhận lại 3.564.134 đồng (nhận tại Tòa án 2.128.268 đồng) và thu từ ông Võ Văn H và anh Võ Phú C 1.435.886 đồng để trả lại cho bà Võ Thị Th.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: là 1.080.000 đồng mỗi bên phải chịu $\frac{1}{2}$ là 540.000 đồng. Bà Võ Thị Th được miễn án phí do là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí; ông Võ Văn H và anh Võ Phú C phải mỗi người phải chịu 270.000 đồng nhưng anh Võ Phú C thuộc diện hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí, ông Võ Văn H phải chịu 270.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Duyên